

Định hướng thực hiện học phần Thực tập trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt

Lê Thị Phượng

Email: lethiphuongxh@hdu.edu.vn
Trường Đại học Hồng Đức
565 Quang Trung, phường Đông Vệ,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa,
Việt Nam

TÓM TẮT: *Đổi mới chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng là việc quan trọng, cấp bách, cần thiết nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển tối ưu các phẩm chất, năng lực người học đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đổi mới chương trình đào tạo đặt ra nhiều yêu cầu đổi mới đối với các hoạt động đào tạo trong nhà trường và đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động sư phạm của giảng viên: từ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học đến kiểm tra đánh giá. Học phần Thực tập có vai trò đặc biệt quan trọng trong chương trình định hướng ứng dụng. Bài viết tập trung làm rõ định hướng cách thức thực hiện học phần Thực tập trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt (chương trình theo định hướng ứng dụng) tại Trường Đại học Hồng Đức.*

TỪ KHÓA: Chương trình đào tạo, định hướng ứng dụng, học phần Thực tập.

→ Nhận bài 30/4/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 27/5/2023 → Duyệt đăng 15/9/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12310904>

1. Đặt vấn đề

Đổi mới chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng là việc quan trọng, cấp bách, cần thiết nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển tối ưu các phẩm chất, năng lực người học đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế [1]. Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng đã thể hiện được tính ưu việt tại các nước Hà Lan, Đức và tiếp tục được áp dụng thành công tại các trường đại học của nhiều quốc gia trên thế giới cũng như trong nước. Hiện nay, giáo dục Việt Nam đang bắt đầu triển khai thực hiện chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng ở bậc đào tạo Sau đại học [2]. Nếu nói chương trình đào tạo là yếu tố then chốt của quá trình đào tạo thì việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo của nhà trường quyết định chất lượng, hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực. Bài viết tập trung làm rõ định hướng cách thức thực hiện học phần Thực tập trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt tại Trường Đại học Hồng Đức.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng

2.1.1. Mục tiêu chương trình đào tạo

Căn cứ vào tầm nhìn và sứ mạng của Trường Đại học Hồng Đức và Luật Giáo dục Đại học, mục tiêu của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng nhằm đào tạo người học có kiến thức khoa học nền tảng và kiến thức thực tế sâu rộng; có kiến thức lí thuyết và kĩ năng chuyên sâu cho nghiên cứu về lĩnh vực khoa học giáo dục bộ môn Văn - Tiếng Việt; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành; có kĩ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng các giải pháp, mô hình phù hợp nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo môn Ngữ văn trong nhà trường đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng, trình độ cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa và đất nước [3], [4], [5].

2.1.2. Cấu trúc chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Hồng Đức [5] gồm 60 tín chỉ được tổ chức trên trục tích hợp và phân hóa của ba khối kiến thức: Khối kiến thức chung (Triết học và Tiếng Anh), khối kiến thức cơ sở ngành (Lí luận văn học - Văn học - Ngôn ngữ tiếng Việt - Ngữ văn và Nhà trường), khối kiến thức chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt đáp ứng chuẩn đầu ra là các phẩm chất, năng lực người

học cần đạt tương ứng với các vị trí làm việc trong lĩnh vực giáo dục và nghiên cứu dạy học Ngữ văn. Nội dung đào tạo và hình thức đào tạo của ba khối kiến thức trong chương trình đào tạo đều hướng vào phát triển năng lực người học và nghề nghiệp ứng dụng.

2.2. Học phần Thực tập trong chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng

2.2.1. Mục tiêu học phần Thực tập

Mỗi học phần trong chương trình đào tạo có nhiệm vụ trang bị cho người học một hay một số năng lực trong chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Học phần Thực tập có vị trí đặc biệt quan trọng trong chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng: trước Đề án tốt nghiệp và sau các học phần thuộc khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở và khối kiến thức chuyên ngành. Học phần Thực tập nhằm trang bị cho học viên kiến thức thực tế sâu rộng; kĩ năng vận dụng kiến thức lí thuyết tiên tiến, chuyên sâu về các giải pháp, mô hình, công nghệ mới vào thực tiễn dạy học môn Ngữ văn trong nhà trường; có kĩ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin, dữ liệu về thực trạng để đưa ra giải pháp xử lí các vấn đề một cách khoa học cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục.

2.2.2. Yêu cầu của học phần Thực tập

a. Yêu cầu đối với người học

Để đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra bậc 7 của Khung trình độ Quốc gia Việt Nam [6], Chuẩn đầu ra của học phần thực tập trong chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt tại Trường Đại học Hồng Đức được xây dựng gồm các yêu cầu sau:

- Có kiến thức thực tế và lí thuyết sâu, rộng, hiện đại về dạy học Ngữ văn, nắm vững các giải pháp, mô hình, công nghệ mới được phát triển từ các học thuyết giáo dục tiên tiến;

- Có kĩ năng khảo sát, phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin, dữ liệu về thực trạng của nội dung thực tập tại cơ sở thực tập;

- Có kĩ năng đề xuất được giải pháp xử lí các vấn đề một cách khoa học;

- Vận dụng kiến thức đã học vào thiết kế các giải pháp, mô hình, công nghệ dạy học mới có ý nghĩa lí luận và ý nghĩa thực tiễn đáp ứng nhu cầu xã hội;

- Có kĩ năng phổ biến kiến thức trong chuyên môn, có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác.

- Viết báo cáo thực tập dưới dạng một báo cáo khoa học.

b. Yêu cầu đối với người hướng dẫn:

- Là giảng viên có trình độ tiến sĩ chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo và đề tài, chủ đề thực tập của học viên.

- Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế.

- Có kết quả nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực đề tài, chủ đề thực tập của học viên trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm được giao hướng dẫn [2]

- Hướng dẫn học viên thực hiện hoàn thành chương trình thực tập.

2.2.3. Nội dung của học phần Thực tập trong chương trình đào tạo

a. Nội dung 1: Tìm hiểu cơ sở thực tập

- *Thông tin về cơ sở thực tập:* Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển cơ sở thực tập; Tổ chức bộ máy và các lĩnh vực hoạt động của cơ sở thực tập; Đội ngũ giáo viên và học sinh của cơ sở thực tập; Tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục và an ninh trật tự tại địa phương.

- *Thông tin về chương trình thực tập của học viên:* Nêu mục tiêu thực tập; Giới thiệu khái quát nội dung thực tập; Thời gian thực tập; Nêu cách tổ chức thực hiện nội dung thực tập và nhiệm vụ của các bên liên quan; Đề xuất cơ sở vật chất phục vụ thực tập.

b. Nội dung 2: Khảo sát thực trạng nội dung thực tập tại cơ sở thực tập

- *Chuẩn bị trước khi khảo sát:* Xác định mục đích khảo sát; Xác định nội dung và phạm vi khảo sát; Xây dựng tiêu chí, phiếu, bảng hỏi khảo sát thực trạng nội dung thực tập.

- *Dự giờ thăm lớp, làm việc với tổ chuyên môn và học sinh tại cơ sở thực tập:* Nghiên cứu kế hoạch dạy học môn học của tổ chuyên môn; Nghiên cứu kế hoạch bài dạy môn Ngữ văn và dự giờ dạy Ngữ văn của giáo viên, tham dự các hoạt động Ngữ văn ngoại khóa tại cơ sở thực tập; Làm việc, trao đổi với cán bộ giáo viên tổ chuyên môn về tình hình dạy học và các vấn đề khó khăn trong thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông môn Ngữ văn trong nhà trường; Thăm lớp học, làm quen, trao đổi với học sinh để nắm bắt nhu cầu của người học môn Ngữ văn trong nhà trường.

- *Vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động khảo sát thu thập, xử lí thông tin, phân tích, đánh giá thông tin, dữ liệu về thực trạng nội dung thực tập tại cơ sở thực tập:* Thực hiện khảo sát, thu thập thông tin, xử lí thông tin, số liệu về thực trạng nội dung thực tập; Phân tích, đánh giá thực trạng nội dung thực tập; Phát hiện các vấn đề khó khăn và nêu giải pháp quan trọng cần được nghiên cứu để giải quyết khó khăn của cơ sở thực tập.

c. Nội dung 3: Thiết kế và ứng dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới vào giải quyết khó khăn trong dạy

học chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông môn Ngữ văn tại cơ sở thực tập

- Vận dụng kiến thức đã học vào thiết kế giải pháp, mô hình, công nghệ dạy học mới: Xác định mục tiêu của giải pháp, mô hình, công nghệ mới; Nghiên cứu nội dung và phạm vi ứng dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới; Xây dựng cách thức thực hiện giải pháp, mô hình, công nghệ mới.

- Ứng dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới vào dạy học chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông môn Ngữ văn tại cơ sở thực tập: Học viên thực tập hướng dẫn cho giáo viên và học sinh của cơ sở thực tập về nội dung ứng dụng; Giáo viên của cơ sở thực tập áp dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới vào dạy học để giải quyết vấn đề khó khăn trong thực tiễn; Cơ sở thực tập họp phân tích, đánh giá thành công và hạn

chế của ứng dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới.

d. Nội dung 4: Viết báo cáo kết quả thực tập

- Xây dựng đề cương báo cáo khoa học về kết quả thực tập: Mục đích yêu cầu; Nội dung thực tập; Tổ chức thực hiện; Kết quả khảo sát về nội dung thực tập.

- Viết báo cáo khoa học về kết quả thực tập sư phạm: Đảm bảo quy trình các bước của một báo cáo khoa học thực tập; Đáp ứng đầy đủ yêu cầu của báo cáo khoa học về thực trạng và kết quả thực tập ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục khác; Những ý kiến đề xuất.

2.2.4. Cách thức tổ chức thực hiện học phần Thực tập và sản phẩm cần đạt

a. Cách thức tổ chức thực hiện:

Bản chất của học phần thực tập là làm trong thực tế để vận dụng và củng cố các kiến thức đã học vào công việc

Bảng 1: Tiến độ và sản phẩm của học phần Thực tập

Tiến độ thời gian	Nội dung thực tập	Người thực hiện	Sản phẩm thực tập
1/2 đầu tuần 1	Nội dung 1: Tìm hiểu cơ sở thực tập.	Học viên thực tập và cơ sở thực tập.	Thông tin về cơ sở thực tập và thông tin về nội dung thực tập của học viên.
1/2 sau tuần 1 và tuần 2	Nội dung 2: Khảo sát thực trạng nội dung thực tập tại cơ sở thực tập.	- Học viên thực tập. - Cơ sở thực tập. - Giáo viên hướng dẫn có thể tham gia dự giờ, thăm lớp.	Báo cáo thực trạng nội dung thực tập tại cơ sở thực tập (các phiếu, bảng hỏi, bảng tổng hợp số liệu khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng).
Tuần 3,4,5,6,7	Nội dung 3: Thiết kế và ứng dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới vào giải quyết khó khăn trong dạy học chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông môn Ngữ văn tại cơ sở thực tập.	- Học viên thực tập. - Cơ sở thực tập. - Giáo viên hướng dẫn dự các giờ dạy ứng dụng và dự họp đánh giá kết quả ứng dụng ở cơ sở thực tập.	- Báo cáo mô tả giải pháp, mô hình, công nghệ mới được ứng dụng tại cơ sở thực tập. - Thiết kế kế hoạch bài dạy ứng dụng giải pháp, mô hình mới. - Ảnh, video về tiết dạy ứng dụng (nếu có), phiếu học tập và các sản phẩm học tập của học sinh trong tiết dạy ứng dụng. - Các ý kiến trao đổi nhận xét, đánh giá về tiết dạy ứng dụng giải pháp, mô hình, công nghệ mới.
Tuần 8	Nội dung 4: Viết báo cáo kết quả thực tập	Học viên thực tập	Báo cáo kết quả thực tập đảm bảo văn phong của báo cáo khoa học.

Bảng 2: Sử dụng rubric đánh giá học phần Thực tập

Tiêu chí	Trọng số	Mức chất lượng				Điểm đánh giá
		Tốt 10 - 8.0	Khá 7.9 - 6.5	Trung bình 5.0 - 6.4	Yếu 4.9 - 0.0	
Nội dung báo cáo	80%	8.0 đến ≥ 6.5	6.9 đến ≤ 6.5	5.0 đến ≤ 5.9	≤ 4.9	
		Báo cáo thể hiện đầy đủ, khoa học các kết quả thực tập.	Báo cáo thể hiện tương đối đầy đủ, khoa học các kết quả thực tập.	Báo cáo chưa thể hiện đủ các kết quả thực tập.	Báo cáo sơ sài chưa thể hiện được các nội dung yêu cầu và kết quả thực tập.	
		Giải pháp, mô hình, công nghệ mới rất thiết thực, hiệu quả.	Giải pháp, mô hình, công nghệ mới tương đối phù hợp, hiệu quả.	Giải pháp, mô hình, công nghệ mới phù hợp nhưng thực hiện chưa hiệu quả.	Giải pháp, mô hình, công nghệ mới không phù hợp.	
		Đáp ứng được từ 80% đến 100% yêu cầu thực tập.	Đáp ứng được từ 65% đến 79% yêu cầu thực tập.	Đáp ứng được từ 50% đến 64% yêu cầu thực tập.	Đáp ứng được dưới 50% yêu cầu thực tập.	

Tiêu chí	Trọng số	Mức chất lượng				Điểm đánh giá
		Tốt 10 - 8.0	Khá 7.9 - 6.5	Trung bình 5.0 - 6.4	Yếu 4.9 - 0.0	
Hình thức báo cáo	10%	1.0 đến ≥ 0.75 Bố cục rất hợp lí, thể thức đúng quy định; trình bày rõ ràng, không sai chính tả, ngữ pháp; hình ảnh/sơ đồ/ biểu/bảng khoa học.	0.5 Bố cục tương đối hợp lí, thể thức đúng quy định; trình bày rõ ràng, ít lỗi chính tả; một vài hình ảnh/sơ đồ/ biểu/bảng chưa khoa học.	0.25 Một số phần, mục trong bố cục báo cáo cần điều chỉnh; ít lỗi về thể thức và chính tả; một số hình ảnh/sơ đồ/ biểu/bảng chưa khoa học.	0.0 Thể thức, bố cục, trình bày báo cáo không đáp ứng được yêu cầu của một báo cáo khoa học.	
Thái độ, chuyên cần, tiến độ	10%	1.0 đến ≥ 0.75 - Rất tích cực, chủ động. - Nhiệt tình, trách nhiệm cao. - Luôn đáp ứng tốt tiến độ.	0.5 - Tích cực, chủ động, nhiệt tình. - Đảm bảo tiến độ.	0.25 - Chưa tích cực, chủ động trong một số hoạt động thực tập. - Đảm bảo tiến độ.	0.0 - Thụ động, thiếu tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ thực tập. - Không đảm bảo tiến độ.	
Tổng điểm:						

chuyên môn nhằm phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn; trau dồi, nâng cao thêm về nghiệp vụ, chuyên môn. Do đó, cần tổ chức thực hiện học phần thực tập theo cơ chế liên kết ba bên, trong đó:

- Học viên là chủ thể thực hiện nhiệm vụ thực tập, được chủ động đề xuất nội dung chủ đề thực tập, đăng kí cơ sở thực tập và được đăng kí giảng viên hướng dẫn thực tập;

- Giảng viên được cơ sở đào tạo phân công hướng dẫn thực tập có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ học viên thực hiện hoàn thành chương trình thực tập chuyên môn;

- Cơ sở thực tập (Ban giám hiệu, giáo viên tổ chuyên môn và học sinh) là đối tác thành viên có trách nhiệm quản lí, điều hành và phối hợp tham gia thực hiện các nội dung thực tập của học viên tại cơ sở thực tập.

b. Kế hoạch thực hiện và sản phẩm cần đạt của học phần Thực tập (xem Bảng 1)

2.2.5. Cách thức đánh giá học phần Thực tập

- Báo cáo kết quả thực tập được chấm theo thang điểm 10, do một cán bộ hướng dẫn và một cán bộ chuyên ngành chấm;

- Sử dụng rubric đánh giá học phần Thực tập dựa trên các chỉ báo đánh giá: Nội dung báo cáo hình thức báo cáo, thái độ, chuyên cần và tiến độ thực hiện (Xem Bảng 2).

3. Kết luận

Học phần Thực tập liên quan chặt chẽ với tất cả các học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt nhưng yêu cầu thực hành tổng hợp và vận dụng sáng tạo ở mức độ cao, đòi hỏi năng lực vận dụng

đa chiều các kiến thức, kĩ năng đã học và tư duy phân biện vào phát triển các giải pháp, mô hình, công nghệ dạy học mới để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Do vậy, để thực hiện hiệu quả học phần Thực tập, cơ sở đào tạo cần tập trung làm tốt các vấn đề như: Chọn các học phần thiết thực có khả năng ứng dụng cao đáp ứng tốt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; Tổ chức dạy học các học phần trong chương trình đào tạo theo dạng module, mỗi module đều tập trung trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu và năng lực vận dụng, phát triển các nguyên lí, học thuyết giáo dục tiên tiến thành các giải pháp, mô hình, công nghệ thiết thực giải quyết được những khó khăn trong thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học môn Ngữ văn trong nhà trường; Tăng cường sự gắn kết tham gia của các bên liên quan, phát huy vai trò của các bên liên quan trong công tác thực tập, đào tạo ứng dụng và phát triển chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải đổi mới chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt theo định hướng ứng dụng [1]. Điều này đặt ra nhiều yêu cầu đổi mới đối với các hoạt động đào tạo trong nhà trường và đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động sư phạm của giảng viên: từ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học đến kiểm tra đánh giá. Đó là những đổi mới quan trọng và cần thiết song cũng rất khó khăn, phức tạp, vất vả và đòi hỏi giáo viên phải có thời gian đầu tư nghiên cứu và sự đồng tâm, nhất trí của các bên liên quan trong quá trình thực hiện chương trình.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương, (04/11/2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (30/8/2021), *Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.*
- [3] Trường Đại học Hồng Đức, (2020), *Tầm nhìn và sứ mạng của Trường Đại học Hồng Đức*, <http://web.hdu.edu.vn/vi-vn/22/Tam-nhin-va-su-mang.html>.
- [4] Quốc hội, (18/6/2012), *Luật Giáo dục Đại học số 8/2012/QH13* và Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học.
- [5] Trường Đại học Hồng Đức, (2022), *Quyết định số 1376//2022/QĐ-ĐHHD ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt.*
- [6] Thủ tướng Chính phủ, (18/10/2016), *Quyết định số 1982/QĐ-TTg phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam.*
- [7] Minh Phong, (2019), *Đào tạo thạc sĩ theo hướng ứng dụng: Vẫn còn nghịch lí*, <https://giaoducthoidai.vn/dao-tao-thac-si-theo-huong-ung-dung-van-con-nghich-ly-post396211.html>.

AN ORIENTATION ON IMPLEMENTING THE INTERNSHIP SECTION IN THE MASTER'S DEGREE PROGRAM IN THEORY AND METHODOLOGY OF TEACHING LITERATURE - VIETNAMESE LANGUAGE

Le Thi Phuong

Email: lethiphuongxh@hdu.edu.vn
 Hong Duc University
 565 Quang Trung, Dong Ve ward,
 Thanh Hoa city, Thanh Hoa province,
 Vietnam

ABSTRACT: *To train high-quality human resources and best develop learners' qualities and capacities to meet the demands of industrialization, modernization, and international integration, it is crucial, urgent, and necessary to renovate the master's training program in Theory and Methodology of Teaching Literature - Vietnamese language based on application. The new requirements for training activities in the institution and the fundamental and complete innovation of lecturers' educational activities in terms of aims, content, teaching methods, teaching aids, and evaluation are determined by reforming the training program. The application-oriented program emphasized the internship section. In the master's degree program in Theory and Methodology of Teaching Literature - Vietnamese language, this article focuses on defining the orientation of how to implement the internship section (application-oriented program) at Hong Duc University.*

KEYWORDS: Training program, application orientation, internship section.